

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/3/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Dương Văn Đ**, sinh năm 1978.

Bà **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: **Tổ D, ấp D, xã T, huyện L, Đồng Nai.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1985. Địa chỉ: **Tổ E, ấp C, xã T, huyện L, Đồng Nai.**

- Bị đơn: Bà **Phạm Thị Hảo H1**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: **Ấp A, xã T, huyện L, Đồng Nai.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà **Phạm Thị Hảo H1** có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ 115.736.000đ (*một trăm mười lăm triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng*) cho ông **Dương Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị Minh H**.

Kể từ ngày ông **Dương Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị Minh H** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà **Phạm Thị Hảo H1** không thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông **Dương Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị Minh H** tự nguyện chịu án phí hòa giải thành. Số tiền tạm ứng án phí ông **Dương Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị Minh H** đã nộp 2.893.400đ theo biên lai thu số 0015187 ngày 05/01/2024 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành được trừ vào số tiền án phí hòa giải thành ông Đ, bà H phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, BP, TP (L);

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Sỹ Tuân